

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẾN TRE
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **165/2020/QĐST-HNGĐ**

Thành phố Bến Tre, ngày 31 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 240/2020/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2020, giữa:

1. *Nguyên đơn*: anh **Nguyễn Thành T**, sinh năm 1983; nơi cư trú: ấp D xã N, thành phố BT, tỉnh BT

2. *Bị đơn*: chị **Lê Thị Thanh Th**, sinh năm 1991; nơi cư trú: ấp A, xã M, thành phố BT, tỉnh BT

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 51, 53, 54, 55, 57, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (Bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh **Nguyễn Thành T** và chị **Lê Thị Thanh Th**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: có 03 cháu tên Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 19/12/2008; Nguyễn Lê Thanh Ngọc, sinh ngày 24/12/2013 và Nguyễn Công Th1, sinh ngày 07/9/2015.

Anh T được tiếp tục nuôi 03 con chung. Ghi nhận việc anh T không yêu cầu chị Th cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được ngăn cản quyền đếm thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con khi cần thiết một trong hai bên có quyền yêu cầu người trực tiếp nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: hai vợ chồng đều khai không có nên tòa án không xem xét

Về nợ chung: hai vợ chồng đều khai không có nên tòa án không xem xét.

Án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng) anh T phải nộp nhưng được khấu trừ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0011927 ngày 03/7/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre. Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre phải hoàn lại cho anh T số tiền là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS TP. Bến Tre;
- UBND xã N, TP BT, tỉnh BT;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Duy Phong